

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ

(Ban hành kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của UBND thành phố Vũng Tàu)

Dự án: Bệnh Viện đa khoa thuộc Phường 11, thành phố Vũng Tàu

Số TT	NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT	ĐỊA CHỈ NƠI THU HỒI ĐẤT	DIỆN TÍCH ĐẤT THU HỒI (m ²)	DIỆN TÍCH ĐẤT BỒI THƯỜNG (m ²)	DIỆN TÍCH ĐẤT ĐÃ THU HỒI, BỒI THƯỜNG (m ²)	DIỆN TÍCH ĐẤT TÍNH BỒI THƯỜNG BỔ SUNG (m ²)	PHÂN LOẠI ĐẤT		CÁC KHOẢN BỒI THƯỜNG				CÁC HOẢN HỖ TRỢ KHÁC		TỔNG CỘNG	GHI CHÚ
							ĐẤT Ồ	NÔNG NGHIỆP	ĐẤT	HOA MÀU	NHÀ, VKT	BỒI THƯỜNG KHÁC	HỖ TRỢ (NHÀ, VKT)	KHÁC (THUÊ NHÀ)		
1	Ông (bà) Nguyễn Trọng Thượng	tại Phường 11, Tp Vũng Tàu	15,40	15,40	0	0	0,00	15,40	126.464.800	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	126.464.800	
2	Ông (bà) Trương Đình Vinh.	tại Phường 11, Tp Vũng Tàu	109,60	109,60	0	0	0,00	109,60	517.092.800	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	517.092.800	
3	Ông (bà) Phạm Văn An - Trần Thị Thanh Việt (bà Trần Thị Kim Chi là người liên quan)	tại Phường 11, Tp Vũng Tàu	98,30	98,30	0	0	0,00	98,30	380.322.700	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	380.322.700	
4	Ông (bà) Nguyễn Thị Dung (ông Ngô Duy Quang là người liên quan).	tại Phường 11, Tp Vũng Tàu	278,60	278,60	0	0	0,00	278,60	1.314.434.800	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	1.314.434.800	

5	Ông (bà) Trần Quang Chi	tại Phường 11, Tp Vũng Tàu	116,60	116,60	0	0	0,00	116,60	451.125.400	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	451.125.400
6	Bà Hoàng Thị Thanh Hương	tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu.	0,00	0,00	50,90	50,90	23,20	27,70	121.178.912	Tính bồi thường bổ sung chênh lệch giá đất tại thời điểm thu hồi đất theo khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 và giao 01 lô đất ở theo Quyết định số 13077/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Hoàng Thị Thanh Hương (giá đất cụ thể được UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phê duyệt tại Quyết định số 2302/QĐ-UBND ngày 18/9/2023).					121.178.912
TỔNG CỘNG:			618,50	618,50	50,90	50,90	23,20	646,20	2.910.619.412	0	0	0	0	0	2.910.619.412

* Diện tích đất thu hồi	:	618,50 m ²
* Diện tích đất không đủ điều kiện bồi thường, hỗ trợ	:	0,00 m ²
* Diện tích đất đủ điều kiện bồi thường:	:	618,50 m ² (nông nghiệp)
* Diện tích đất đã thu hồi, bồi thường:	:	50,90 m ² (nông nghiệp)
* Diện tích đất được tính bồi thường bổ sung chênh lệch giá đất tại thời điểm thu hồi đất theo Quyết định số 13077/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Hoàng Thị Thanh Hương	:	50,90 m ² (23,20m ² đất ở và 27,70m ² đất nông nghiệp)
* Số hộ gia đình, cá nhân có đất, tài sản bị giải tỏa	:	6 hộ dân (01 hộ bổ sung)
* Số hộ tái định cư	:	không
* Số hộ giao đất ở mới	:	không
a) Giá trị bồi thường, hỗ trợ:	:	2.910.619.412 đồng
- Kinh phí bồi thường:		2.910.619.412 đồng
+ Bồi thường giá trị quyền sử dụng đất	:	2.910.619.412 đồng
+ Bồi thường hoa màu, cây trái	:	0 đồng
+ Bồi thường nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng

+ Bồi thường khác	:	0 đồng
- Kinh phí hỗ trợ khác	:	0 đồng
+ Hỗ trợ nhà, vật kiến trúc	:	0 đồng
+ Hỗ trợ khác (thuê nhà)	:	0 đồng
b) Kinh phí 2% phục vụ BTGPMB x 2%	2.910.619.412 x 2 % :	58.212.388 đồng
* Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (a) + (b)	:	2.968.831.800 đồng.

(Bằng chữ: Hai tỷ, chín trăm sáu mươi tám triệu, tám trăm ba mươi một ngàn, tám trăm đồng)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Vũ Thành

